

Câu 9. Long đang tiết kiệm tiền để mua một bộ lego. Bạn ấy bỏ vào con lợn tiết kiệm của mình 20000 đồng vào mỗi ngày thứ Hai và thứ Bảy. Hỏi sau 5 tuần bạn ấy tiết kiệm được bao nhiêu tiền?

- A. 100 000đ B. 120 000đ C. 180 000đ D. 200 000đ

Câu 10. Nếu cạnh của hình lập phương tăng thêm 10% thì diện tích toàn phần của hình lập phương tăng lên bao nhiêu phần trăm?

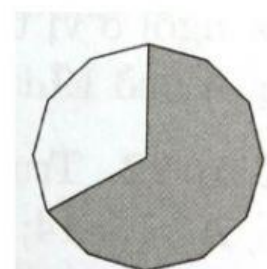
- A. 10% B. 20% C. 21% D. 25%

Câu 11. Một sân trường hình chữ nhật có kích thước 20m x 30m được lát gạch vuông có kích thước 4dm. Hỏi cần dùng bao nhiêu viên gạch để lát kín sân trường? (diện tích mạch vữa không đáng kể)

- A. 240 viên B. 2400 viên C. 37 500 viên D. 3 750 viên

Câu 12. Phân số chỉ phần tô màu trong hình bên là:

- A. $\frac{1}{3}$ B. $\frac{2}{3}$ C. $\frac{3}{4}$ D. $\frac{3}{5}$



Câu 13. Bác Phong gửi tiết kiệm 60 000 000 đồng ở ngân hàng Châu Á. Sau một tháng số tiền trong sổ tiết kiệm của bác là 60 360 000 đồng. Tính lãi suất hàng tháng của ngân hàng đó

- A. 0,5% B. 0,6% C. 1,6% D. 6%

Câu 14. Giá trị của chữ số 7 trong số thập phân 34,4672 là:

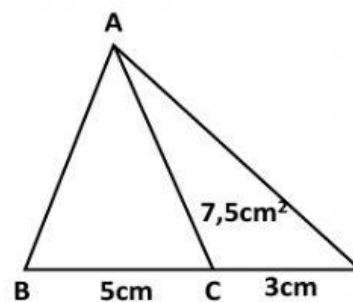
- A. 70 B. 0,7 C. 0,007 D. 72

Câu 15. Một mô hình máy bay được lắp ráp với tỉ lệ 1:72. Nếu sải cánh thực tế của nó dài 18m thì sải cánh của bản mô hình dài bao nhiêu xăng – ti – mét?

- A. 20cm B. 22cm C. 25cm D. 30cm

Câu 16. Cho tam giác ABC có cạnh BC = 5cm. Nếu mở rộng cạnh BC thêm 3cm thì diện tích tam giác tăng thêm 7,5cm². Tính diện tích tam giác ABC

- A. 7,5cm² B. 12,5cm²
C. 17,5cm² D. 25cm²



Câu 17. Ban đầu một trại chăn nuôi có số lượng trâu, bò như nhau. Vừa qua, chủ trang trại mới mua thêm 25 con trâu và 15 con bò nên số trâu chiếm 51% tổng số trâu bò. Tính số trâu hiện có.

- A. 255 con B. 235 con C. 230 con D. 245 con

Câu 18. 16kg5hg = ...hg. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 165 B. 16,5 C. 1650 D. 1605

Câu 19. Tìm x, biết $18,6 - x : (21,78 - 18,78) = 1,1$

- A. 59,1 B. 52,5 C. 14,5 D. 19,7

Câu 20. Một vòi nước giờ thứ nhất chảy được $\frac{1}{2}$ bể, giờ thứ hai chảy được $\frac{2}{5}$ bể. Nếu đã dùng hết $\frac{3}{5}$ số nước đó thì số nước còn lại chiếm bao nhiêu phần bể?

- A. $\frac{3}{10}$ bể B. $\frac{3}{5}$ bể C. $\frac{9}{25}$ bể D. $\frac{27}{50}$ bể

Câu 21. Có ba con kiến dạo chơi trên trục số. Khi chúng mỗi, con thứ nhất ngồi ở số 14, con thứ hai ngồi ở số 26, con thứ ba ngồi chính giữa hai con kia. Hỏi con thứ ba ngồi ở vị trí số nào?

A. Số 19

B. Số 20

C. số 21

D. Số 22

Câu 22. Trung bình cộng của 4 số chẵn liên tiếp là 15. Bốn số đó là:

A. 13; 14; 15; 16

B. 12; 14; 16; 18

C. 13; 15; 17; 19

D. 14; 16; 18; 20

Câu 23. Thể tích hình lập phương có cạnh 5,5dm là:

A. 121dm²

B. 151,25dm³

C. 181,5dm³

D. 166,375dm³

Câu 24. Điền vào chỗ chấm $4\frac{9}{11} = \dots$

A. $\frac{13}{11}$

B. $\frac{36}{11}$

C. 4,911

D. $\frac{53}{11}$

Câu 25. Năm nay mẹ Dương 33 tuổi. Tuổi mẹ hơn 3 lần tuổi con là 9 tuổi. Hỏi năm nay mẹ Dương bao nhiêu tuổi?

A. 9 tuổi

B. 8 tuổi

C. 2 tuổi

D. 12 tuổi

Câu 26. Quãng đường từ nhà đến trường dài 5km. Huynh đi xe đạp và bắt đầu xuất phát lúc 7 giờ kém 15 phút và đến trường lúc 7 giờ 10 phút. Vận tốc đạp xe của Huynh là:

A. 10km/giờ

B. 12km/giờ

C. 15km/giờ

D. 200m/phút

Câu 27. Cho ba chữ số 2, 3, 5. Từ ba chữ số đó, viết tất cả các số có ba chữ số chia hết cho 5. Số các số viết được là:

A. 2

B. 5

C. 7

D. 9

Câu 28. Thầy Mạnh bắt đầu đi dạy từ ngày 5 tháng 9. Trong tháng đó, thầy được nghỉ 4 ngày Chủ nhật. Mỗi ngày thầy dạy 3 tiết, mỗi tiết dài 35 phút. Thời gian mà thầy đã dạy trong tháng 9 là:

A. $40\frac{1}{4}$ giờ

B. 35 giờ

C. $43\frac{3}{4}$ giờ

D. 44 giờ

Câu 29. Tỉ số phần trăm của 121 và 11 là:

A. $\frac{1}{11}$

B. 11

C. 110%

D. 1100%

Câu 30. Dãy số nào được sắp xếp theo thứ tự tăng dần

A. 0,75; 0,89; 1,13; 1,04

C. 1; 3,14; 5,09; 0,59

B. 4,56; 6; 8,09; 9,08

D. 9,9; 9,89; 10,4; 10,05

Câu 31. Cù Lao Chàm cách Cửa Đại 15km. Di chuyển từ bãi biển Cửa Đại bằng ca nô cao tốc ra Cù Lao Chàm hết 20 phút. Tính vận tốc của ca nô (bỏ qua vận tốc của dòng nước)

A. 45km/giờ

B. 55km/giờ

C. 30km/giờ

D. 60km/giờ

Câu 32. Một hình thang chiều cao là 5cm, trung bình cộng hai đáy là 10cm. Tính diện tích của hình thang đó

A. 25cm²

B. 50cm²

C. 100cm²

D. Đáp

án khác

Câu 33. Nếu Hoa tiết kiệm được 400 000 đồng sau hai tuần thì sau bao nhiêu ngày tiết kiệm Hoa có thể mua được một chiếc xe đạp mới có giá 1 200 000 đồng?

A. 7 tuần

B. 42 ngày

C. 40 ngày

D. 6 tuần

Câu 34. Tổng của 25 số chẵn liên tiếp là 650. Số lớn nhất trong 25 số chẵn liên tiếp đó là:

- A. 50 B. 52 C. 60 D. 62

Câu 35. Một hình tròn có diện tích là $50,24\text{cm}^2$. Bán kính của hình tròn đó là:

- A. 8cm B. 4cm C. 16cm D. Đáp án khác

Câu 36. Một bể cá hình hộp chữ nhật cao 50cm, dài 60cm, rộng 25cm. Hỏi bể cá đó chứa tối đa bao nhiêu lít nước?

- A. 75000cm^3 B. 7500cm^3 C. 75 l D. 7,5 l

Câu 37. Anh An sinh năm 1999. Anh An sinh vào thế kỉ nào?

- A. 19 B. 20 C. 21 D. 99

Câu 38. Giá trị của biểu thức $(1 + \frac{1}{2}) \times (1 + \frac{1}{3}) \times (1 + \frac{1}{4}) \times (1 + \frac{1}{5}) \times (1 + \frac{1}{6})$ là:

- A. 7 B. $\frac{7}{6}$ C. $\frac{7}{2}$ D. $5\frac{1}{2}$

Câu 39. Điền số thích hợp vào chỗ chấm: 4320 phút = ... ngày

- A. 3,5 B. 3 C. 2 D. 3 ngày

Câu 40. Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài bằng 30m, chiều rộng bằng $\frac{3}{5}$ chiều dài. Người ta làm rào quanh vườn, khoảng cách giữa các cọc là 1,5m. Tính số cọc cần phải đóng

- A. 64 cọc B. 65 cọc C. 360 cọc D. 32 cọc

--- HẾT ---



Tên con :

Lớp : 5

Thứ ngày tháng năm 202...

ĐỀ THI THỬ THCS MARIE CURIE – ĐỀ 01
MÔN: TIẾNG VIỆT

Thời gian: 60 phút

Đánh dấu ✓ trước mỗi đáp án đúng

Câu 1. Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

- A. Dang sơn B. dạy dỗ C. câu truyện

Câu 2. Từ nào dưới đây viết đúng quy tắc viết hoa?

A. Huân chương lao động hạng Nhất

B. Êt-môn-đô đơ A-Mi-Xi

C. Trường Trung học cơ sở Thăng Long.

Câu 3. Từ nào dưới đây không phải là từ ghép phân loại?

A. Mướt mà

B. Nhà ăn

C. Xanh rì

Câu 4. Nhóm từ nào dưới đây là các từ đồng âm?

A. Cửa sông, cửa nhà, cửa biển

B. Bé tí, tí hon, tí xiu.

C. Quan sát, quan huyện, quan tiền

Câu 5. Từ nào dưới đây đồng nghĩa với từ “mẹ”

A. Bầm

B. Ba

C. Bố

Câu 6. Nhóm từ nào dưới đây chỉ gồm các từ ghép tổng hợp?

A. Thày cô, bạn bè, bút sách, bút bi

B. Tốt lành, tốt đẹp, hiền lành, xinh đẹp.

C. Bờ sông, sông ngòi, sông suối, sông Hồng.

Câu 7. Từ nào dưới đây không phải là từ láy?

A. Mơ mộng

B. Mơ màng

C. Mịn màng

Câu 8. Điền từ thích hợp vào dấu (...) trong câu thơ sau:

“Việt Nam đất nước ta ơi!

Mênh mông (...) đâu trời đẹp hơn

A. biển lúa

B. đồng lúa

C. ruộng lúa

Câu 9. Dấu hai chấm trong câu: Lan hốt hoảng nói với Hoa: “Chúng mình muộn giờ thi rồi.” có tác dụng gì?

A. Báo hiệu phần liệt kê

B. Báo hiệu lời dẫn trực tiếp

C. Báo hiệu phần nội dung có tác dụng bổ sung, giải thích cho ý đứng trước nó.

Câu 10. Từ chày trong hai câu thơ dưới đây diễn đạt ý nghĩa gì?

“Cha lại dắt con đi trên cát mịn

Ánh nắng chày đầy vai”

A. Ánh nắng tràn ngập khắp không gian và đặc quánh

B. Ánh nắng chói chang, chiếu rọi xuống dưới mặt đất

C. Ánh nắng gay gắt, tràn ngập khắp không gian

Câu 11. Từ nào dưới đây có tiếng “thiên” không có nghĩa là “trời”?

A. Thiên thanh

B. Thiên tử

C. Thiên vị

Câu 12. Từ nào sau đây không phải từ láy?

A. Học hành

B. Khó khăn

C. Vui vẻ

Câu 13. Các từ “uy nghi”; “tráng lệ”, “vàng óng” trong câu: “Rừng khô hiện lên với tất cả vẻ uy nghi tráng lệ của nó trong ánh mặt trời vàng óng.” Thuộc từ loại nào?

A. Danh từ

B. Động từ

C. Tính từ

Câu 14. Câu “Mùa hè, nó cao hơn và có những con chim én bay liệng” là:

A. Câu đơn có một chủ ngữ và hai vị ngữ

B. Câu ghép có các vế câu được nối với nhau bằng quan hệ từ “và”

C. Câu ghép có các vế câu được nối với nhau bằng dấu phẩy

Câu 15. “Tiếng “chín” trong câu nào dưới đây dùng theo nghĩa gốc?

A. Anh ấy là người có cách ứng xử chín chắn

B. Trong vườn nhà bà em có mấy quả đu đủ đã chín vàng

C. Thời cơ đã chín muồi, chúng ta cần vùng lên khởi nghĩa

Câu 16. Hình ảnh bập bùng hoa chuối trong câu: “Bập bùng hoa chuối, trắng màu hoa ban” gọi cho em liên tưởng nào dưới đây?

A. Bông hoa chuối cháy rực giữa rừng sâu.

B. Bông hoa chuối đẹp ấm áp như ngọn lửa

C. Bông hoa chuối làm trắng thêm màu hoa ban

Câu 17. Từ nào dưới đây trái nghĩa với “nhỏ bé”?

A. Khổng lồ

B. Yếu ớt

C. Tí hon

Câu 18. Thành ngữ nào dưới đây KHÔNG nói về thiên nhiên?

A. Mau sao thì nắng, vắng sao thì mưa

B. Lá làm đùm lá rách

C. Sơn thủy hữu tình

Câu 19. Chỉ ra cách nối các vế câu ghép trong câu sau:

“Cây gạo buồn thiu, những chiếc lá rụng xuống ủ ê.”

A. Các vế câu ghép được nối với nhau bằng một cặp QHT

B. Các vế câu ghép được nối với nhau bằng dấu câu

C. Các vế câu ghép được nối với nhau bằng một QHT

Câu 20. Hai câu thơ dưới đây sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?

“Con đi trăm núi ngàn khe

Chưa bằng muôn nỗi tái tê lòng bầm”

A. So sánh

B. Nhân hóa

C. So sánh và nhân hóa

--- HẾT ---